TAND HUYỆN TÂN UYÊN **TỈNH LAI CHÂU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 34/2020/QĐST-HNGĐ	*Tân Uyên, ngày 23 tháng 7 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 35/2020/TLST – HNGĐ, ngày 13 tháng 5 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Chị Hà Thị N, sinh năm 1990.

Địa chỉ: Bản P, xã P, huyện T, tỉnh Lai Châu.

Bị đơn: Anh Nguyễn Xuân H, sinh năm 1989.

Địa chỉ: Bản P, xã P, huyện T, tỉnh Lai Châu.

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 54, 55, 57, 58, 69, 71, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 7 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 7 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Hà Thị N và anh Nguyễn Xuân H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Hà Thị N và anh Nguyễn Xuân H thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Chị Hà Thị N và anh Nguyễn Xuân H thỏa thuận:

Chị Hà Thị N là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung là Nguyễn Tuấn A, sinh ngày 14/7/2019 cho đến khi trưởng thành, đủ 18 tuổi và có khả năng lao động.

Anh Nguyễn Xuân H có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

2.3. Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Hà Thị N không yêu cầu anh Nguyễn Xuân H phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con.

2.4. Về chia tài sản: Tài sản chung, nợ chung, cho vay chung: Chị Hà Thị N và anh Nguyễn Xuân H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.5. Về án phí: Chị Hà Thị N và anh Nguyễn Xuân H mỗi người phải chịu 75.000 đồng *(Bảy mươi lăm nghìn đồng)* tiền án phí dân sự sơ thẩm. Chị Hà Thị N tự nguyện nộp thay số tiền án phí mà anh Nguyễn Xuân H phải chịu. Tổng cộng chị Hà Thị N phải chịu 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)*.

Xác nhận chị Hà Thị N đã nộp 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm theo biên lai số: AA/2010/0004651 ngày 13/5/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu. Nay trả lại cho chị Hà Thị N 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)*.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Tân Uyên;
- Chi cục THADS huyện Tân Uyên;
- UBND xã Cò Nòi - Mai Sơn - Sơn La;
- Nguyên đơn, bị đơn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Dương Thị Tuyết Thanh